

Số: 26/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 22 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện đề án phát triển công nghiệp nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024

Căn cứ Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 12/03/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đề án phát triển CNNT tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3000/QĐ-UBND ngày 19/12/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình công tác năm 2024 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện đề án phát triển công nghiệp nông thôn (CNNT) tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung chương trình, nhiệm vụ giải pháp đề án phát triển CNNT tỉnh năm 2024, lồng ghép hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển CNNT, góp phần thực hiện tiêu đề án phát triển CNNT tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025.

2. Yêu cầu

Các sở ngành và UBND các huyện, thị xã được giao trách nhiệm chủ trì thực hiện hoặc tham gia phối hợp phải xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện đảm bảo mục đích nội dung nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch này.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, làng nghề

- Tổ chức triển khai thực hiện phương án phát triển cụm công nghiệp (CCN) giai đoạn 2021-2030 theo Quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 trên cơ sở phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu thực tiễn của các địa phương:

+ Tăng cường phối hợp, làm việc giữa các sở ngành, địa phương về công tác quản lý, đầu tư phát triển CCN trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, phối hợp các địa phương triển khai các thủ tục pháp lý cần thiết theo quy định và triển khai đầu tư

xây dựng phát triển hạ tầng kỹ thuật đảm bảo kế hoạch triển khai thực hiện năm 2024 để tạo mặt bằng, hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ phục vụ nhu cầu thu hút dự án đầu tư vào CCN.

+ Đẩy mạnh công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN và phê duyệt thành lập CCN.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 12/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật các CCN trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025. Triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN: Bình Thành, Hương Phú, Điền Lộc, Điền Lộc 2, Phú Diên, Thủy Phương 2, Vinh Hưng và một số CCN khác.

+ Hỗ trợ các nhà đầu tư đẩy nhanh các thủ tục đầu tư và kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan trong quá trình triển khai dự án đầu tư sản xuất vào các CCN để các dự án triển khai đảm bảo tiến độ sớm đưa vào hoạt động góp phần tăng năng lực sản xuất CNNT.

- Tiếp tục tập trung các nguồn lực khôi phục và phát triển một số làng nghề kết hợp phát triển du lịch trên địa bàn các huyện, thị xã.

2. Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh cơ sở CNNT

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách để hỗ trợ các cơ sở CNNT đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm CNNT, cụ thể:

a) Hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh của cơ sở sản xuất CNNT trên địa bàn tỉnh

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các chính sách: chính sách khuyến công; chính sách hỗ trợ ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh; chính sách hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào CCN trên địa bàn tỉnh,... để hỗ trợ các cơ sở CNNT đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao năng lực sản xuất cạnh tranh sản phẩm CNNT.

- Hỗ trợ một số cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đầu tư máy móc thiết bị năng lực sản xuất các ngành nghề chế biến nông lâm thủy hải sản, sản xuất sản phẩm thủ công mỹ nghệ có lợi thế và tiềm năng phát triển ở khu vực nông thôn; các cơ sở công nghiệp nông thôn thuộc các nghề, làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ gắn với vùng nguyên liệu để hỗ trợ đầu tư nhằm nâng cao năng lực sản xuất

ạnh tranh sản phẩm CNNT; hỗ trợ thiết kế, cải tiến mẫu mã, bao bì đóng gói sản phẩm công nghiệp nông thôn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm các cơ sở sản xuất CNNT trên địa bàn tỉnh (áp dụng cơ chế khuyến công ban hành kèm theo Quyết định số 39/2020/QĐ-UBND ngày 18/6/2020 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế về quản lý và sử dụng kinh phí kinh tế đối với hoạt động khuyến công ban hành kèm theo Quyết định số 74/2016/QĐ-UBND ngày 18/10/2016).

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 26/10/2022 của HĐND tỉnh; Chính sách hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác xã theo Quyết định số 2817/QĐ-UBND ngày 04/11/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Chương trình hỗ trợ, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh giai đoạn 2021-2025: tham mưu cho UBND tỉnh hàng năm bố trí lồng ghép các nguồn vốn từ Trung ương, nguồn từ các chương trình, dự án có liên quan để thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã.

- Thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2024:

+ Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn triển khai về OCOP; chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường lựa chọn, xác định sản phẩm, nhóm sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc trưng có lợi thế của địa phương để tập trung chỉ đạo hoàn thiện sản phẩm, hồ sơ đăng ký sản phẩm tham gia OCOP; phân công, cử cán bộ phụ trách OCOP và tổ chức, hướng dẫn, tiếp nhận các sản phẩm của các cơ sở trên địa bàn và bình chọn sản phẩm đạt yêu cầu gửi về Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định.

+ Tổ chức Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp huyện và phê duyệt kết quả đánh giá và công bố kết quả Giấy chứng nhận cho các sản phẩm OCOP đạt 3 sao và gửi Hội đồng Tỉnh xem xét, đánh giá, phân hạng sản phẩm tiềm năng 4 sao theo quy định; Phối hợp với ngành chuyên môn Tỉnh hướng dẫn các cơ sở lập hồ sơ tham gia đánh giá và tổ chức kiểm tra, giám sát duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, tổ chức quản lý sản phẩm OCOP của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất có sản phẩm đạt sao OCOP.

+ Đẩy mạnh công tác xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP, tập trung quảng bá, giới thiệu, tiếp thị sản phẩm OCOP, kết nối tiêu thụ cung – cầu các sản phẩm tại các siêu thị, hội chợ OCOP, các quầy hàng trưng bày sản phẩm tại điểm du lịch cộng đồng bằng nhiều hình thức, thực hiện xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm đạt từ 3 sao trở lên.

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, kết quả triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về cơ quan thường trực Chương trình OCOP cấp Tỉnh.

b) Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ (TSTT)

Tiếp tục triển khai thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án: Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển TSTT tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024; Kế hoạch “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024”; Kế hoạch “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024”,... để hỗ trợ các cơ sở sản xuất CNNT xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ, đổi mới, cải tiến công nghệ và chuyển giao công nghệ; Tổ chức các hội thảo, hội nghị về xây dựng, quảng bá và phát triển TSTT; Tập huấn cho các cơ sở CNNT nhằm nâng cao nhận thức xây dựng và quản lý thương hiệu các đặc sản địa phương tại các huyện, thị xã; Tổ chức tập huấn về áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, mã số mã vạch, tiêu chuẩn cơ sở, áp dụng các công cụ quản lý,... cho cán bộ của các cơ sở CNNT.

c) Hỗ trợ đào tạo nghề, truyền nghề gắn với nhu cầu của cơ sở CNNT

- Tiếp tục khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chương trình đào tạo nghề, truyền nghề bằng hình thức đào tạo tại chỗ, ngắn hạn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa gắn với cơ sở CNNT, nhằm mục tiêu đào tạo là trang bị cho lao động các kỹ năng phù hợp với thực tế đầu tư trang thiết bị, công nghệ của cơ sở CNNT, đảm bảo lao động sau đào tạo có tay nghề, kỹ thuật, có khả năng làm việc ngay trên dây chuyền sản xuất của doanh nghiệp.

- Tiếp tục tổ chức đào tạo nghề cho người lao động trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa (bao gồm người lao động làm việc trong các doanh nghiệp hoạt động ở các địa bàn nông thôn) trình độ sơ cấp hoặc chương trình đào tạo dưới 3 tháng do doanh nghiệp lựa chọn, xác định trên cơ sở ngành, nghề đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp và có trong danh mục ngành nghề được UBND cấp tỉnh phê duyệt.

- Đẩy mạnh công tác khảo sát, cập nhật thông tin về cung - cầu thị trường lao động; điều tra về nhu cầu học nghề, nhu cầu tuyển dụng lao động của các cơ sở CNNT nhằm có chính sách khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, chủ các làng nghề, hợp tác xã trong đào tạo nghề, truyền nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn nông thôn; đẩy mạnh việc truyền nghề trực tiếp tại các cơ sở sản xuất, các làng nghề, truyền nghề trong CNNT nhằm nâng

cao kỹ năng nghề, kinh nghiệm trong sản xuất, kinh doanh, dịch vụ để tăng năng suất lao động khu vực nông thôn.

- Tiếp tục thực hiện lồng ghép các chương trình hỗ trợ lao động nông thôn phát triển sản xuất gắn với chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các cơ sở CNNT; tiếp tục hoàn thiện, nhân rộng các mô hình đào tạo nghề thí điểm có hiệu quả; Biên soạn chương trình, giáo trình, tài liệu và tổ chức các khóa đào tạo nghề, truyền nghề (chủ yếu là tại chỗ), ngắn hạn (dưới 1 năm), gắn với cơ sở CNNT để tạo việc làm và nâng cao tay nghề cho lao động nông thôn.

3. Hỗ trợ xúc tiến thương mại và phát triển thị trường sản phẩm CNNT

Đẩy mạnh triển khai hiệu quả các hoạt động Chương trình Xúc tiến thương mại năm 2024 để hỗ trợ xúc tiến quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm CNNT: Hỗ trợ các cơ sở CNNT tham gia các hội chợ triển lãm trong nước và quốc tế nhằm xúc tiến quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ; Tổ chức hội nghị kết nối giao thương, tiêu thụ, sản phẩm nông sản, đặc sản, sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, thủ công mỹ nghệ tại các huyện/thị xã và thành phố Huế; Tổ chức đoàn tham gia các chương trình, hội nghị kết nối cung cầu sản phẩm nông sản, đặc sản, sản phẩm đạt chứng nhận OCOP, thủ công mỹ nghệ trong nước; Tổ chức đoàn giao thương xúc tiến tiêu thụ các sản phẩm đặc sản, chủ lực của tỉnh; nghiên cứu, khảo sát thị trường, học tập kinh nghiệm ở trong nước; Triển khai công tác phát triển “Con dấu nhận diện sản phẩm thủ công mỹ nghệ Huế”; Thông tin tuyên truyền, cung cấp thông tin thị trường, hàng hóa, ... phục vụ doanh nghiệp thông qua hoạt động thông tin tuyên truyền trên báo Thừa Thiên Huế, Báo Công Thương hoặc các hình thức khác; Tổ chức lớp tập huấn công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường cho các doanh nghiệp, HTX, cơ sở sản xuất CNNT trên địa bàn tỉnh.

4. Phát triển vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất CNNT

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quy hoạch và hỗ trợ phát triển các vùng nguyên liệu trà tại huyện Phú Lộc, huyện Phong Điền để phục vụ sản xuất dầu trà cho làng nghề sản xuất, chế biến Dầu trà; nâng cao năng suất, chất lượng vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất cho Làng nghề truyền thống Đệm Bàn Phò Trạch, xã Phong Bình; vùng nguyên liệu mây tre phục vụ sản xuất các làng nghề đan lát; triển khai Mô hình liên kết trồng và tiêu thụ sản phẩm cây dược liệu Sâm Bó Chính kết hợp sử dụng chế phẩm Trichoderma trừ nấm bệnh (quy mô 0,2 ha) tại xã Bình Tiến, Hương Bình (Hương Trà).

- Tiếp tục phát triển vùng nguyên liệu dược liệu theo Đề án “Phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm ở tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024.

(Phụ lục: Nhiệm vụ triển khai kế hoạch thực hiện đề án năm 2024)

III. KINH PHÍ

Thực hiện theo nguồn kinh phí sự nghiệp được phân bổ cho các cơ quan/đơn vị năm 2024 và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các sở ban ngành và địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch; đôn đốc các địa phương xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch liên quan.

- Tổ chức làm việc, khảo sát tại các địa phương triển về tình hình tổ chức triển khai thực hiện nội dung kế hoạch; kiểm tra, nắm tình hình hoạt động các đề án hỗ trợ phát triển CNNT do Sở Công Thương thực hiện.

- Tăng cường công tác phối hợp, làm việc với các địa phương để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, đầu tư phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh thực hiện lồng ghép với các chương trình: Khuyến công, xúc tiến thương mại; chương trình OCOP,... để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung kế hoạch năm 2024.

2. UBND các huyện, thị xã

- Căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh, chủ động xây dựng và triển khai thực hiện các nội dung phát triển CNNT của địa phương năm 2024. Trong đó, thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ của nội dung kế hoạch với các chương trình, dự án khác có trên địa bàn, đặc biệt là gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai của địa phương thực hiện Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh về đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Tập trung hoàn thiện các hồ sơ thủ tục về công tác thành lập, lập quy hoạch chi tiết của các CCN được phê duyệt theo phương án phát triển CCN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; và các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN để đảm bảo triển khai các dự án theo đúng quy định.

- Tích cực hỗ trợ các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật CCN và các dự án đầu tư sản xuất đang triển khai trên địa bàn đẩy nhanh công tác đền bù, giải phóng

mặt bằng và các thủ tục đầu tư liên quan để các dự án triển khai đảm bảo tiến độ sớm đưa vào hoạt động góp phần tăng năng lực sản xuất CNNT.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các sở ngành liên quan đẩy mạnh công tác xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án sản xuất kinh doanh vào CCN, các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh; tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đã được ban hành tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 26/10/2022 của HĐND tỉnh; chính sách hỗ trợ ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh để thúc đẩy phát triển CNNT.

- Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh hàng năm bố trí lồng ghép các nguồn vốn từ Trung ương, nguồn từ các chương trình, dự án có liên quan để thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì phối hợp với các Sở ngành và địa phương liên quan thực hiện lồng ghép hiệu quả các nội dung chương trình OCOP gắn với các nhiệm vụ triển khai kế hoạch năm 2024; Đẩy mạnh xây dựng, phát triển vùng nguyên liệu phục vụ phát triển các sản phẩm đặc sản, thủ công mỹ nghệ và sản phẩm chủ lực tại địa phương.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì phối hợp với các Sở ngành và địa phương liên quan thực hiện lồng ghép hiệu quả các nội dung chương trình, kế hoạch: Chương trình phát triển TSTT, Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp tỉnh, Kế hoạch triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa bàn tỉnh để hỗ trợ các cơ sở sản xuất CNNT xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ, chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ; quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa lý đối với các sản phẩm đặc sản, thủ công mỹ nghệ và sản phẩm chủ lực tại địa phương.

6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với các sở ngành, địa phương liên quan tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2024; lồng ghép các chương trình hỗ trợ lao động nông thôn phát triển sản xuất gắn với chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại các cơ sở CNNT.

7. Các Sở ban ngành liên quan

Các sở ban ngành căn cứ chức năng nhiệm vụ đơn vị mình phối hợp với các sở ngành, địa phương liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung nhiệm vụ triển khai kế hoạch năm 2024.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện đề án phát triển CNNT tỉnh năm 2025. Yêu cầu các sở ban ngành và các địa phương căn cứ vào nhiệm vụ phân công để triển khai thực hiện kế hoạch; báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện trước ngày 15/12 về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh; đồng thời trong quá trình thực hiện, khi có khó khăn vướng mắc kịp thời báo cáo đề xuất qua Sở Công Thương để tổng hợp, tham mưu giải quyết, tháo gỡ nhằm đảm bảo thực hiện hiệu quả kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận:

- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT.CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Quý Phương

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
PHÁT TRIỂN CNNT NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND tỉnh)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I	Đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật các CCN, làng nghề			
1	Tổ chức triển khai thực hiện phương án phát triển CCN giai đoạn 2021-2030 theo Quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1745/QĐ-TTg ngày 30/12/2023	Sở Công Thương; UBND các huyện, thị xã;	Các sở, ban ngành liên quan	
2	Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 12/01/2022 của UBND tỉnh về đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; triển khai đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các CCN: Bình Thành, Hương Phú, Điền Lộc, Điền Lộc 2, Phú Diên, Thủy Phương 2.	UBND các huyện, thị xã; Sở Công Thương	Các sở, ban ngành liên quan	
3	Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày 30/8/2022 về hỗ trợ di dời các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp vào cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025	UBND các huyện, thị xã; Sở Công Thương	Các sở, ban ngành liên quan	
4	Tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; thành lập cụm công nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Công Thương	Các sở, ban ngành; địa phương liên quan	
5	Triển khai Chương trình phát triển Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề trên địa bàn thị xã Hương Trà năm 2024	UBND thị xã Hương Trà	Các sở, ban ngành liên quan	
6	Tiếp tục triển khai Đề án khôi phục và phát triển các làng nghề kết hợp phát triển du lịch trên địa bàn huyện Quảng Điền (tập trung các nguồn lực để khôi phục và phát triển các làng nghề kết hợp phát triển du lịch trên địa bàn)	UBND huyện Quảng Điền	Các sở, ban ngành liên quan	
II	Hỗ trợ đầu tư phát triển sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh cơ sở CNNT và phát triển thị trường sản phẩm CNNT			
7	Hỗ trợ cơ sở sản xuất CNNT đầu tư máy móc thiết bị năng lực sản xuất các ngành nghề chế biến nông lâm thủy hải	Sở Công Thương	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban	Thực hiện theo quy định khuyến công

	sản, sản xuất sản phẩm thủ công mỹ nghệ có lợi thế và tiềm năng phát triển ở khu vực nông thôn; các cơ sở CNNT thuộc các nghề, làng nghề truyền thống, thủ công mỹ nghệ gắn với vùng nguyên liệu để hỗ trợ đầu tư nhằm nâng cao năng lực sản xuất cạnh tranh sản phẩm CNNT		ngành liên quan	và lồng ghép với Kế hoạch khuyến công năm 2024
8	Hỗ trợ thiết kế, cải tiến mẫu mã, bao bì đóng gói sản phẩm công nghiệp nông thôn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm các cơ sở sản xuất CNNT trên địa bàn tỉnh.	Sở Công Thương	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban ngành liên quan	Thực hiện theo quy định khuyến công và lồng ghép với Kế hoạch khuyến công năm 2024
9	Triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh đã được ban hành tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 26/10/2022 của HĐND tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban ngành liên quan	
10	Hỗ trợ xúc tiến quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm CNNT; đặc biệt đối với sản phẩm CNNT chủ lực, sản phẩm CNNT tiêu biểu.	Sở Công Thương	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban ngành liên quan	Thực hiện lồng ghép với Chương trình xúc tiến thương mại năm 2024
11	Chương trình Hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2023	- Sở Kế hoạch và Đầu tư - Liên minh Hợp tác xã tỉnh	- Các sở, ban ngành liên quan - Các doanh nghiệp, nhà đầu tư	
12	Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm năm 2024	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban ngành liên quan	
13	Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển TSTT tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024.	Sở Khoa học và Công nghệ	- Các sở, ban ngành liên quan - Các doanh nghiệp, nhà đầu tư	
14	Triển khai thực hiện Kế hoạch “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của các doanh nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024”	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban ngành liên quan	
15	Kế hoạch “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc trên địa	Sở Khoa học và	UBND các huyện, thị xã;	

	bản tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024”.	Công nghệ	các sở, ban ngành liên quan	
16	Hỗ trợ đào tạo nghề, truyền nghề gắn với nhu cầu của cơ sở CNNT	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban ngành liên quan	
III	Hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu phục vụ phát triển CNNT			
17	Tiếp tục triển khai công tác quy hoạch và hỗ trợ phát triển các vùng nguyên liệu trà tại huyện Phú Lộc, huyện Phong Điền để phục vụ sản xuất dầu trà cho làng nghề sản xuất, chế biến Dầu trà; nâng cao năng suất, chất lượng vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất cho Làng nghề truyền thống Đệm Bàng Phò Trạch, xã Phong Bình; vùng nguyên liệu mây tre phục vụ sản xuất các làng nghề đan lát.	- Sở NN&PTNT - UBND các huyện Quảng Điền, Phong Điền, Phú Lộc	- Các sở, ban ngành liên quan - Các doanh nghiệp, nhà đầu tư	
18	Triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển vùng nguyên liệu và các sản phẩm dược liệu gắn với chương trình mỗi xã một sản phẩm ở tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2030” năm 2024	Sở Khoa học và Công nghệ	UBND các huyện, thị xã; các sở, ban ngành liên quan	
IV	Công tác tổ chức triển khai thực hiện nội dung kế hoạch và kiểm tra, giám sát tình hình và hiệu quả hoạt động các nội dung hỗ trợ của đề án.			
19	Tổ chức làm việc với các địa phương về công tác tổ chức triển khai thực hiện nội dung kế hoạch; kiểm tra, nắm tình hình hoạt động một số đề án hỗ trợ phát triển CNNT do Sở Công Thương thực hiện giai đoạn 2019-2023	Sở Công Thương	UBND các huyện, thị xã; các cơ sở CNNT được hỗ trợ đề án	